



Ký bởi: TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG
NGHIỆP - CTCP
Email: info@becamex.com.vn
Ngày ký: 25.11.2021 12:14:16+07:00

**TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ
PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP -
CTCP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG
KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở giao dịch chứng khoán TP HCM**

Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP

Trụ sở chính: Số 8, đường Hùng Vương, Phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu
Một, tỉnh Bình Dương.

Điện thoại: 0274 3822 655 Fax: 0274 3822 713

Người công bố thông tin gồm:

1. Ông Nguyễn Văn Hùng - Chủ tịch HĐQT - Người đại diện pháp luật.
2. Ông Phạm Ngọc Thuận - Tổng giám đốc - Người đại diện pháp luật.

Địa chỉ: Số 8, đường Hùng Vương, Phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một,
tỉnh Bình Dương.

Điện thoại: 0274 3822 655 Fax: 0274 3822 713

Loại thông tin công bố:

Định kỳ 24h 72h theo yêu cầu khác

Nội dung thông tin công bố:

Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP xin công bố thông tin
Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty
vào ngày 25 / 11 / 2021 tại đường dẫn: <http://www.becamex.com.vn> mục *Dành cho
cổ đông - công bố thông tin*.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn
toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

BBNQ ĐHĐCĐ TN 2021

Ngày 25 tháng 11 năm 2021

Người công bố thông tin



PHẠM NGỌC THUẬN



21110477



**TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ
PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP - CTCP**

-----o0o-----

Số: 01/2021/BB-ĐHĐCĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----o0o-----

**BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP - CTCP**

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP - CTCP

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 8, Đường Hùng Vương, Phường Hòa Phú, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3700145020 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 03/06/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 06 ngày 15/07/2019.

Thời gian và địa điểm tiến hành đại hội: Đại hội bắt đầu lúc 9 giờ 00 phút, thứ 5, ngày 25 tháng 11 năm 2021 tại Khách sạn Becamex, số B2, đường Hùng Vương, Phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Việt Nam.

PHẦN I: PHẦN KHAI MẠC

I. TUYÊN BỐ LÝ DO

Thực hiện quy định của Luật Doanh nghiệp, điều lệ Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP (gọi tắt là “Tổng công ty”), Hội đồng quản trị Tổng Công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 (gọi tắt là “Đại hội”) để thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Thành phần tham dự:

1. Ông Nguyễn Văn Hùng – Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty.
2. Ông Nguyễn Phú Thịnh – Phó chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên HĐQT.
3. Ông Phạm Ngọc Thuận – TV HĐQT kiêm Tổng giám đốc và các Phó Tổng giám đốc.
4. Bà Nguyễn Thị Thùy Dương – Trưởng Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát.
5. Và cổ đông Tổng Công ty.

II. BÁO CÁO KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

Bà Nguyễn Thị Thùy Dương – Trưởng Ban Kiểm soát báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đến thời điểm 08 giờ 40 phút:



Tổng số cổ đông của Tổng công ty tại ngày chốt **25/10/2021** là: 2.322 cổ đông, tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu là: 1.035.000.000 cổ phần tương ứng với tổng vốn điều lệ của Tổng công ty là: 10.350.000.000.000 đồng.

Số lượng cổ đông trực tiếp tham dự và người được ủy quyền tham dự Đại hội là: 94 cổ đông, đại diện cho 1.003.939.113 cổ phần, chiếm tỷ lệ 97% tổng số cổ phần biểu quyết.

Dựa trên kết quả kiểm tra tư cách cổ đông, số lượng cổ đông và người được ủy quyền tham dự Đại hội đại diện cho trên 50% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết, đảm bảo đủ điều kiện để tiến hành Đại hội theo quy định của pháp luật.

(Đính kèm danh sách cổ đông tham dự đại hội)

III. CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

Đại hội đã nhất trí thông qua nội dung Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 với tỷ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tán thành.

IV. CHỦ TỌA ĐẠI HỘI, BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI, BAN BẦU CỬ VÀ BAN KIỂM PHIẾU

Đại hội đã nhất trí thông qua danh sách Chủ tọa đoàn, Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Tổng Công ty bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tán thành, cụ thể:

1. Chủ tọa đoàn:

- Ông Nguyễn Văn Hùng - Chủ tịch HĐQT
- Ông Nguyễn Phú Thịnh - Phó Chủ tịch HĐQT
- Ông Phạm Ngọc Thuận - TV HĐQT kiêm Tổng giám đốc

2. Ban Thư ký Đại hội:

- Bà Quách Thị Vân Giang - Nhân viên P. Đầu tư
- Bà Nguyễn Thị Thanh Trà - Nhân viên P. Quản lý CTy Cổ phần

3. Ban Kiểm phiếu:

- Ông Huỳnh Vĩnh Thành - P.GĐ P. Quản lý CTy Cổ phần
- Ông Nguyễn Khánh Quang - Nhân viên Quản lý CTy Cổ phần
- Ông Nguyễn Trần Hoàng Chương - Nhân viên P. Pháp chế
- Ông Lê Nguyễn Hoàng Phương - Nhân viên P. Đầu tư

V. QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI

Đại hội đã nhất trí thông qua nội dung Quy chế làm việc của Đại hội bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tán thành.

(Quy chế đính kèm theo Tài liệu Đại hội đồng cổ đông năm 2021)



PHẦN II: DIỄN TIẾN ĐẠI HỘI

ĐẠI HỘI NGHE TRÌNH BÀY CÁC BÁO CÁO, CÁC TỜ TRÌNH, THẢO LUẬN VÀ BIỂU QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

I. ĐẠI HỘI NGHE TRÌNH BÀY CÁC BÁO CÁO, CÁC TỜ TRÌNH:

1. Ông Nguyễn Phú Thịnh – Phó Chủ tịch HĐQT Tổng công ty thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT về tình hình hoạt động trong năm 2020 và phương hướng năm 2021.

2. Bà Nguyễn Thị Thùy Dương - Trưởng Ban kiểm soát thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình kết quả hoạt động trong năm 2020.

3. Ông Phạm Ngọc Thuận – Tổng giám đốc Tổng Công ty thông qua Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

(Các bản báo cáo chi tiết được đính kèm theo Tài liệu Đại hội đồng cổ đông năm 2021 đã được Tổng Công ty gửi cho từng cổ đông tham dự Đại hội)

4. Ông Quảng Văn Viết Cương – Phó Tổng giám đốc trình Đại hội xem xét và phê chuẩn các tờ trình với nội dung chính như sau:

4.1/ Tờ trình 01/2021/TTr-HĐQT ngày 25/11/2021 của HĐQT:

Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán, Báo cáo của Hội đồng quản trị, Báo cáo của Ban kiểm soát. (nội dung các báo cáo theo tài liệu ĐH)

4.2/Tờ trình số 02/2021/TTr-HĐQT ngày 25/11/2021 của HĐQT:

Thông qua báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021 với nội dung chi tiết như sau:

a. Kết quả kinh doanh năm 2020.

Kết quả kinh doanh Công ty mẹ:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020 (Tỷ đồng)	Thực hiện năm 2020 (Tỷ đồng)	Tỷ lệ % (TH/KH)
1	Tổng doanh thu	3.330	3.482	104
2	Tổng chi phí	2.650	2.581	97
3	Lợi nhuận trước thuế	680	901	132
4	Lợi nhuận sau thuế	623,6	778	125

Kết quả kinh doanh hợp nhất:



STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020 (Tỷ đồng)	Thực hiện năm 2020 (Tỷ đồng)	Tỷ lệ % (TH/KH)
1	Tổng doanh thu	6.016	7.733	128
2	Tổng chi phí	4.864	5.246	108
3	Lợi nhuận trước thuế	1.152	2.487	216
4	Lợi nhuận sau thuế	931	2.186	235

b. Kế hoạch kinh doanh năm 2021.

Kế hoạch kinh doanh Công ty mẹ với các chỉ tiêu chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020 (Tỷ đồng)	Kế hoạch năm 2021 (Tỷ đồng)	Tỷ lệ % (KH/TH)
1	Tổng doanh thu	3.482	6.700	192
2	Tổng chi phí	2.581	5.375	208
3	Lợi nhuận trước thuế	901	1.325	147
4	Lợi nhuận sau thuế	778	1.119	144

Kế hoạch kinh doanh hợp nhất với các chỉ tiêu chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020 (Tỷ đồng)	Kế hoạch năm 2021 (Tỷ đồng)	Tỷ lệ % (KH/TH)
1	Tổng doanh thu	7.733	8.900	115
2	Tổng chi phí	5.246	6.200	118
3	Lợi nhuận trước thuế	2.487	2.700	108
4	Lợi nhuận sau thuế	2.186	2.300	105

4.3/ Tờ trình số 03/2021/TTr-HĐQT ngày 25/11/2021 của HĐQT:

Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2020, kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021 với nội dung chi tiết như sau:

Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2020 (VNĐ)	Thực hiện năm 2020 (VNĐ)
1	Lợi nhuận tổng hợp sau thuế 2020	623.600.000.000	778.141.963.198
2	Trích quỹ đầu tư phát triển	124.720.000.000	233.442.588.959 (30%/LNST)



3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	66.456.000.000	131.734.000.000
4	Trích thưởng Ban điều hành đạt kế hoạch	1.338.770.000	1.606.530.000
5	Lợi nhuận còn lại sau khi trích quỹ	431.085.230.000	411.358.844.239
6	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	493.983.807.470	493.983.807.470
7	Vốn điều lệ	10.350.000.000.000	10.350.000.000.000
8	Cổ tức/vốn điều lệ	414.000.000.000 (4%)	828.000.000.000 (8%)
9	Lợi nhuận còn lại 2020 chuyển sang năm 2021	511.069.037.470	77.342.651.709

Thời gian chi trả cổ tức: tháng 12/ 2021.

Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021 (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế tổng hợp 2021	1.119.000.000.000
2	Trích quỹ đầu tư phát triển (30%/LNST)	335.700.000.000
3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	146.550.000.000
4	Trích thưởng Ban điều hành đạt kế hoạch	1.590.720.000
5	Lợi nhuận còn lại sau khi trích quỹ	635.159.280.000
6	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	77.342.651.709
7	Vốn điều lệ	10.350.000.000.000
8	Cổ tức/vốn điều lệ (6%)	621.000.000.000
9	Lợi nhuận còn lại 2021 chuyển sang năm 2022	91.501.931.709

4.4/ Tờ trình số 04/2021/TTr-HĐQT ngày 25/11/2021 của HĐQT:

Thông qua việc báo cáo kết quả phát hành trái phiếu trong năm 2020 với nội dung chính như sau:

Theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 18/2020/NQ-HĐQT ngày 25/05/2020, Hội đồng quản trị phê duyệt việc phát hành trái phiếu với tổng mệnh giá tối đa là 2.500 tỷ đồng. Tính đến ngày báo cáo, tổng mệnh giá trái phiếu được đặt mua là 2.390 tỷ đồng. Các nội dung liên quan khác được công bố chi tiết tại thuyết minh báo cáo tài chính kiểm toán 2020.



Theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 22/2020/NQ-HĐQT ngày 27/07/2020, Hội đồng quản trị phê duyệt việc phát hành trái phiếu với tổng mệnh giá tối đa là 1.500 tỷ đồng. Tính đến ngày báo cáo, tổng mệnh giá trái phiếu được đặt mua là 1.500 tỷ đồng. Các nội dung liên quan khác được công bố chi tiết tại thuyết minh báo cáo tài chính kiểm toán 2020.

4.5/ Tờ trình số 05/2021/TTr-HĐQT ngày 25/11/2021 của HĐQT:

Thông qua việc báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ trong năm 2020 với nội dung chính như sau:

Đại hội đồng cổ đông thống nhất việc không thực hiện tiếp phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ 10.350 tỷ đồng lên 20.000 tỷ đồng bằng hình thức phát hành cho cổ đông hiện hữu và phát hành riêng lẻ theo nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/06/2020. Tuy nhiên, trong năm 2020 và đến thời điểm hiện nay, Tổng công ty vẫn chưa được Chính phủ và các Bộ, ngành trung ương phê duyệt lộ trình thoái vốn và tỷ lệ nhà nước nắm giữ tại Tổng công ty cho nên việc phát hành cổ phần để tăng vốn điều lệ vẫn chưa thực hiện được.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông việc không thực hiện tiếp phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ 10.350 tỷ đồng lên 20.000 tỷ đồng bằng hình thức phát hành cho cổ đông hiện hữu và phát hành riêng lẻ theo nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/06/2020.

Khi có sự chỉ đạo về lộ trình thoái vốn và tỷ lệ nắm giữ nhà nước tại Tổng công ty, Hội đồng quản trị sẽ trình Đại hội cổ đông phê duyệt phương án phát hành tăng vốn mới.

4.6/ Tờ trình số 06/2021/TTr-HĐQT ngày 25/11/2021 của HĐQT:

Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty về lắp đặt và kinh doanh điện và kinh doanh khai thác cảng với nội dung chính như sau:

STT	Ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
1	Truyền tải và phân phối điện. <u>Chi tiết:</u> Truyền tải và phân phối điện điện năng và điện năng lượng mặt trời đến cấp điện áp 110 kV. Đầu tư phát triển lưới điện, phân phối bán lẻ điện, quản lý vận hành và sửa chữa lưới điện đến cấp điện áp 110 kV.	3512



	Kinh doanh mua, bán năng lượng điện mặt trời áp mái, trên mặt đất và nổi trên mặt nước đến cấp điện áp 110 kV.	
2	<p>Xây dựng công trình điện.</p> <p><u>Chi tiết:</u></p> <p>Thi công và lắp đặt các công trình đường dây và trạm biến áp đến 110 kV.</p> <p>Thi công và lắp đặt hệ thống năng lượng điện mặt trời (áp mái, trên mặt đất, và nổi trên mặt nước).</p>	4221
3	<p>Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan.</p> <p><u>Chi tiết:</u></p> <p>Tư vấn khảo sát, thiết kế đường dây tải điện và trạm biến áp đến cấp điện áp 110 kV.</p> <p>Tư vấn giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện công trình đường dây tải điện và trạm biến áp đến 110 kV.</p> <p>Tư vấn thiết kế và giám sát thi công hệ thống năng lượng điện mặt trời (áp mái, trên mặt đất và nổi trên mặt nước).</p> <p>Tư vấn quản lý dự án; Tư vấn lập dự án đầu tư; Tư vấn đấu thầu, lập dự toán các công trình đường dây và trạm biến áp đến 110 kV.</p>	7110
4	<p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu.</p> <p><u>Chi tiết:</u></p> <p>Kiểm định, hiệu chỉnh, thử nghiệm, lắp đặt, kiểm tra: các loại thiết bị điện, phương tiện đo lường, dụng cụ đo lường, trang thiết bị điện, bảo vệ điều khiển.</p> <p>Thí nghiệm, hiệu chỉnh thiết bị điện; Hoạt động tự động hóa và điều khiển.</p>	8299
5	<p>Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa.</p> <p><u>Chi tiết:</u> Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện cơ giới; Vận tải hàng</p>	5022



	hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện thô sơ.	
6	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa . <u>Chi tiết:</u> Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan; Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho đông lạnh (trừ kho ngoại quan); Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho loại khác.	5210
7	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy. <u>Chi tiết:</u> Hoạt động điều hành cảng biển; Hoạt động dịch vụ hỗ trợ liên quan đến vận tải ven biển và viễn dương; Hoạt động điều hành cảng đường thủy nội địa.	5222
8	Bốc xếp hàng hóa. <u>Chi tiết:</u> Dịch vụ xếp dỡ hàng hóa .	5224
9	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải. <u>Chi tiết:</u> Dịch vụ Kho hàng, bãi container, đóng gói, xếp dỡ vận tải container, các đại lý vận tải hàng hóa, kiểm đếm hàng hóa; Kinh doanh kho ngoại quan, kho lạnh, bãi container.	5229

Ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty sau khi bổ sung như sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê <u>Chi tiết:</u> Kinh doanh bất động sản	6810 (Chính)
2	Hoạt động đo đạc bản đồ <u>Chi tiết:</u> Khảo sát, đo đạc và vẽ bản đồ địa chính	71102



STT	Tên ngành	Mã ngành
3	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất <u>Chi tiết:</u> Sàn giao dịch bất động sản	6820
4	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
5	Truyền tải và phân phối điện. <u>Chi tiết:</u> Truyền tải và phân phối điện, điện năng và điện năng lượng mặt trời đến cấp điện áp 110 kV. Đầu tư phát triển lưới điện, phân phối bán lẻ điện, quản lý vận hành và sửa chữa lưới điện đến cấp điện áp 110 kV. Kinh doanh mua, bán năng lượng điện mặt trời áp mái, trên mặt đất và nổi trên mặt nước đến cấp điện áp 110 kV.	3512
6	Xây dựng công trình điện. <u>Chi tiết:</u> Thi công và lắp đặt các công trình đường dây và trạm biến áp đến 110 kV. Thi công và lắp đặt hệ thống năng lượng điện mặt trời (áp mái, trên mặt đất, và nổi trên mặt nước).	4221
7	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. <u>Chi tiết:</u> Tư vấn khảo sát, thiết kế đường dây tải điện và trạm biến áp đến cấp điện áp 110 kV. Tư vấn giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện công trình đường dây tải điện và trạm biến áp đến 110 kV. Tư vấn thiết kế và giám sát thi công hệ thống năng lượng điện mặt trời (áp mái, trên mặt đất và nổi trên mặt nước). Tư vấn quản lý dự án; Tư vấn lập dự án đầu tư; Tư vấn đấu thầu, lập dự toán các công trình đường dây và trạm biến áp đến 110 kV.	7110



STT	Tên ngành	Mã ngành
8	<p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu.</p> <p><u>Chi tiết:</u></p> <p>Kiểm định, hiệu chỉnh, thử nghiệm, lắp đặt, kiểm tra: các loại thiết bị điện, phương tiện đo lường, dụng cụ đo lường, trang thiết bị điện, bảo vệ điều khiển.</p> <p>Thí nghiệm, hiệu chỉnh thiết bị điện; Hoạt động tự động hóa và điều khiển.</p>	8299
9	<p>Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa.</p> <p><u>Chi tiết:</u> Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện cơ giới; Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện thô sơ.</p>	5022
10	<p>Kho bãi và lưu giữ hàng hóa .</p> <p><u>Chi tiết:</u> Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan; Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho đông lạnh (trừ kho ngoại quan); Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho loại khác.</p>	5210
11	<p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy.</p> <p><u>Chi tiết:</u> Hoạt động điều hành cảng biển; Hoạt động dịch vụ hỗ trợ liên quan đến vận tải ven biển và viễn dương; Hoạt động điều hành cảng đường thủy nội địa.</p>	5222
12	<p>Bốc xếp hàng hóa.</p> <p><u>Chi tiết:</u> Dịch vụ xếp dỡ hàng hóa .</p>	5224
13	<p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải.</p> <p><u>Chi tiết:</u> Dịch vụ Kho hàng, bãi container, đóng gói, xếp dỡ vận tải container, các đại lý vận tải hàng hóa, kiểm đếm hàng hóa; Kinh doanh kho ngoại quan, kho lạnh, bãi container.</p>	5229



STT	Tên ngành	Mã ngành
14	<ul style="list-style-type: none"> - Tư vấn, thiết kế, giám sát, thi công, xây dựng các công trình dân dụng, công cộng, công nghiệp, giao thông, công trình kỹ thuật hạ tầng. - Khai thác, chế biến khoáng sản. Sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng, các loại cấu kiện bê tông đúc sẵn. - Đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, khu dân cư và khu đô thị; dịch vụ nhà ở công nhân. - Tư vấn và lập quy hoạch chi tiết, thiết kế kỹ thuật, tổng dự toán, lập, thẩm định dự án đầu tư các khu dân cư, khu đô thị, khu công nghiệp, các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông. - Thực hiện kinh doanh các dự án đầu tư xây dựng theo hình thức đối tác công tư (PPP). - Thi công các công trình điện công nghiệp và điện dân dụng. Thiết kế, thẩm tra, giám sát và thi công các công trình điện năng từ 35 KV trở xuống (Đường dây tải điện, trạm biến thế, hệ thống chiếu sáng, hệ thống điện dân dụng và công nghiệp). Quản lý dự án và giám sát thi công công trình. - Sản xuất, gia công, mua bán các sản phẩm dệt và may mặc. - Sản xuất, lắp ráp, mua bán hàng điện tử, máy móc, thiết bị, phụ tùng phục vụ cho sản xuất công nghiệp và tiêu dùng. - Sản xuất, mua bán vật tư, nguyên liệu và hàng hóa phục vụ cho sản xuất và tiêu dùng. - Dịch vụ vận tải, giao nhận hàng hóa và khai thuê hải quan. - Thực hiện các dịch vụ tiếp thị, nghiên cứu thị trường và tư vấn đầu tư. - Đầu tư tài chính vào các doanh nghiệp khác trong và ngoài nước. - Hoạt động trong lĩnh vực bệnh viện, y tế, giáo dục. 	<p><i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i></p>

Sửa đổi điều lệ tương ứng với ngành nghề bổ sung: Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh nêu trên tại khoản 1 Điều 4. Ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty tại bản Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng công ty hiện hành.

(Các tờ trình được đính kèm theo Tài liệu Đại hội đồng cổ đông năm 2021)



II. TRAO ĐỔI VÀ THẢO LUẬN

Các thắc mắc của cổ đông diễn ra tại Đại hội đều được thảo luận công khai, được Chủ tọa đoàn giải đáp thỏa đáng (Phụ lục 1: Trao đổi và Thảo luận được đính kèm theo Biên bản này).

III. BIỂU QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI:

Tính đến 10h30 ngày 25/11/2021, số lượng cổ đông trực tiếp tham dự và người được ủy quyền tham dự Đại hội là: 148 cổ đông, đại diện cho 1.023.460.768 cổ phần chiếm tỷ lệ 98,88% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết.

Ông Quảng Văn Việt Cường – Phó Tổng giám đốc xin ý kiến biểu quyết của Đại hội về các tờ trình đã được báo cáo với nội dung chi tiết được nêu tại khoản 4 mục I thuộc phần II Diễn tiến đại hội của biên bản họp này như sau:

1. Tờ trình số 01/2021/TTr-HĐQT ngày 25/11/2021 của HĐQT V/v Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020, Báo cáo của Hội đồng quản trị, Báo cáo của Ban kiểm soát.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu biểu quyết hợp lệ là: 148 phiếu, tương ứng với 1.023.460.768 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết

Trong đó:

- Số phiếu tán thành: 148 phiếu, tương ứng với 1.023.460.768 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết
- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Tờ trình số 02/2021/TTr-HĐQT ngày 25/11/2021 của HĐQT về Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu biểu quyết hợp lệ là: 148 phiếu, tương ứng với 1.023.460.768 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết

Trong đó:

- Số phiếu tán thành: 148 phiếu, tương ứng với 1.023.460.768 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết
- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.



3. Tờ trình số 03/2020/TTr-HĐQT ngày 25/11/2021 của HĐQT về phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2020, kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu biểu quyết hợp lệ là: 148 phiếu, tương ứng với 1.023.460.768 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết

Trong đó:

- Số phiếu tán thành: 148 phiếu, tương ứng với 1.023.460.768 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết
- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

4. Tờ trình tờ trình số 04/2021/TTr-HĐQT ngày 25/11/2021 về việc báo cáo kết quả phát hành trái phiếu trong năm 2020.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu biểu quyết hợp lệ là: 148 phiếu, tương ứng với 1.023.460.768 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết

Trong đó:

- Số phiếu tán thành: 148 phiếu, tương ứng với 1.023.460.768 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết
- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

5. Thông qua Tờ trình số 05/2021/TTr-HĐQT ngày 25/11/2021 về việc báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ trong năm 2020.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu biểu quyết hợp lệ là: 148 phiếu, tương ứng với 1.023.460.768 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết

Trong đó:

- Số phiếu tán thành: 148 phiếu, tương ứng với 1.023.460.768 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết
- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.



6. Thông qua Tờ trình số 06/2021/TTr-HĐQT ngày 25/11/2021 về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty về lắp đặt và kinh doanh điện và kinh doanh khai thác cảng.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu biểu quyết hợp lệ là: 148 phiếu, tương ứng với 1.023.460.768 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết

Trong đó:

- Số phiếu tán thành: 148 phiếu, tương ứng với 1.023.460.768 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết
- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

PHẦN III. CÁC THỦ TỤC KẾT THÚC ĐẠI HỘI

1. Bà Quách Thị Vân Giang thay mặt Ban thư ký thông qua Nghị quyết Đại hội.
2. Ông Quảng Văn Việt Cương – Phó Tổng giám đốc xin ý kiến biểu quyết của Đại hội về việc thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 trước khi bế mạc đại hội.

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau: Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100 %

3. Biên bản này được Ban thư ký Đại hội ghi lại đầy đủ trung thực các nội dung của Đại hội.

4. Ông Nguyễn Văn Hùng thay mặt chủ tọa đoàn phát biểu cảm ơn và tuyên bố bế mạc Đại hội. Đại hội kết thúc vào lúc 11 giờ 30 phút cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



QUÁCH THỊ VÂN GIANG

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



NGUYỄN VĂN HÙNG

Nơi nhận:

- UBCKNN
- Sở GDCK TP.HCM
- Website Becamex IDC (thay cho thông báo cổ đông)



PHỤ LỤC TRAO ĐỔI VÀ THẢO LUẬN
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021 CỦA
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP – CTCP NGÀY
25/11/2021

Ban Thư ký Đại hội đã tập hợp các câu hỏi của các cổ đông gửi đến Chủ tọa đoàn và các thành viên trong Chủ tọa đoàn đã trả lời, cụ thể như sau:

1. Đại diện Dragon Capital (DC) có ý kiến về mảng kinh doanh bất động sản. Xu hướng dịch chuyển các dự án BĐS ở TPHCM ra các tỉnh lân cận đặc biệt là Bình Dương. Với lợi thế về hạ tầng giao thông và quỹ đất hiện tại BĐS Bình Dương có nhiều thuận lợi. Dragon Capital khuyến nghị Tổng công ty nên hợp tác với các công ty BĐS có uy tín để phát triển các dự án BĐS khu dân cư, đô thị.

Ngoài ra, Tổng công ty có rất nhiều khoản đầu tư vào công ty con và công ty liên kết. Các công ty hiện đang niêm yết trên sàn như IJC, TDC, BCE... với tổng giá vốn đầu tư hơn 1.740 tỷ đồng. Sau khi DC định giá lại theo giá thị trường thì giá trị này tăng lên là 7.000 tỷ đồng. Vậy có thể thấy chênh lệch giá trị gia tăng là hơn 5.000 tỷ đồng.

Tổng công ty đầu tư vào cty con và liên kết gần 10.000 tỷ đồng gần tương đương với vốn điều lệ của BCM. Hiện nay sống đầu tư vào các công ty vừa và nhỏ tương đối cao, một số công ty giá CP tăng cao hơn giá trị thật. Vì vậy Dragon kiên nghị công ty xem xét việc thoái vốn bớt tại các công ty này để tăng nguồn lực tài chính cho BCM.

2. Cổ đông (MCD: 269) có ý kiến về việc kinh doanh BĐS đô thị thì Tổng công ty còn vướng mắc về việc ra giấy quyền sử dụng đất cho khách hàng đề nghị Tổng công ty đẩy nhanh vấn đề này.

Đại diện chủ tọa đoàn Ông Nguyễn Văn Hùng cho biết sau khi chuyển qua hoạt động dưới mô hình công ty cổ phần, BCM đã phát triển mạnh mẽ tuy nhiên việc chậm bàn giao quyền sử dụng đất cho khách hàng xây ra ở tất cả các tỉnh thành không riêng gì Bình Dương. Các văn bản pháp luật mới được ban hành điều chỉnh và hồi tố các quy định cũ, gây nhiều khó khăn trong công tác chuyên môn. Trước tình hình trên Tổng công ty đã nhanh chóng và đẩy mạnh việc ra giấy chứng nhận cho khách hàng đạt được khoảng 90%.

Về ý kiến góp ý của DC về đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết. Thời gian qua Tổng công ty cũng tiến hành thoái vốn tại các công ty con như IJC, BCE... Tuy nhiên các công ty thành viên cũng còn nhiều khó khăn nên Tổng công ty đang cân nhắc về tỷ lệ nắm giữ tại các công ty này.

Trong thời gian vừa qua Tổng công ty không ngừng cải tiến và áp dụng khoa học kỹ thuật vào việc phát triển kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp để thu hút các nhà đầu tư lớn vào Bình Dương.

Ông Nguyễn Văn Hùng cảm ơn các cổ đông đã có những đóng góp cho sự phát triển của Tổng công ty.





Ký bởi: TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP - CTCP
Email: info@becamex.com.vn
Ngày ký: 25.11.2021 12:13:44+07:00

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP - CTCP



Số: 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



Bình Dương, ngày 25 tháng 11 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP - CTCP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP hiện hành;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/2021/BB-ĐHĐCĐ ngày 25/11/2021.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP – CTCP

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất thông qua tờ trình số 01/2021/TTr-HĐQT ngày 25/11/2021 về việc thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, báo cáo của Ban kiểm soát, báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 bao gồm BCTC tổng hợp và hợp nhất với tỷ lệ tán thành là: 100%. (các báo cáo được đính kèm tài liệu).

Điều 2. Thống nhất thông qua tờ trình số 02/2021/TTr-HĐQT ngày 25/11/2021 về báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021, tỷ lệ tán thành là: 100 % với nội dung chính như sau:

1. Kết quả kinh doanh năm 2020.

Kết quả kinh doanh Công ty mẹ:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020 (Tỷ đồng)	Thực hiện năm 2020 (Tỷ đồng)	Tỷ lệ % (TH/KH)
1	Tổng doanh thu	3.330	3.482	104
2	Tổng chi phí	2.650	2.581	97
3	Lợi nhuận trước thuế	680	901	132
4	Lợi nhuận sau thuế	623,6	778	125

Kết quả kinh doanh hợp nhất:



STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020 (Tỷ đồng)	Thực hiện năm 2020 (Tỷ đồng)	Tỷ lệ % (TH/KH)
1	Tổng doanh thu	6.016	7.733	128
2	Tổng chi phí	4.864	5.246	108
3	Lợi nhuận trước thuế	1.152	2.487	216
4	Lợi nhuận sau thuế	931	2.186	235

2. Kế hoạch kinh doanh năm 2021.

Kế hoạch kinh doanh Công ty mẹ với các chỉ tiêu chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020 (Tỷ đồng)	Kế hoạch năm 2021 (Tỷ đồng)	Tỷ lệ (KH/TH)
1	Tổng doanh thu	3.482	6.700	192
2	Tổng chi phí	2.581	5.375	208
3	Lợi nhuận trước thuế	901	1.325	147
4	Lợi nhuận sau thuế	778	1.119	144

Kế hoạch kinh doanh hợp nhất với các chỉ tiêu chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020 (Tỷ đồng)	Kế hoạch năm 2021 (Tỷ đồng)	Tỷ lệ (KH/TH)
1	Tổng doanh thu	7.733	8.900	115
2	Tổng chi phí	5.246	6.200	118
3	Lợi nhuận trước thuế	2.487	2.700	108
4	Lợi nhuận sau thuế	2.186	2.300	105

Điều 3. Thống nhất thông qua Tờ trình số 03/2021/TTr-HĐQT ngày 25/11/2021 về phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2020, kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021, tỷ lệ tán thành là: 100% với nội dung chi tiết như sau:

Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020:



STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2020 (VNĐ)	Thực hiện năm 2020 (VNĐ)
1	Lợi nhuận tổng hợp sau thuế 2020	623.600.000.000	778.141.963.198
2	Trích quỹ đầu tư phát triển	124.720.000.000	233.442.588.959 (30%/LNST)
3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	66.456.000.000	131.734.000.000
4	Trích thưởng Ban điều hành đạt kế hoạch	1.338.770.000	1.606.530.000
5	Lợi nhuận còn lại sau khi trích quỹ	431.085.230.000	411.358.844.239
6	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	493.983.807.470	493.983.807.470
7	Vốn điều lệ	10.350.000.000.000	10.350.000.000.000
8	Cổ tức/vốn điều lệ	414.000.000.000 (4%)	828.000.000.000 (8%)
9	Lợi nhuận còn lại 2020 chuyển sang năm 2021	511.069.037.470	77.342.651.709

Thời gian chi trả cổ tức: tháng 12/ 2021.

Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021 (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế tổng hợp 2021	1.119.000.000.000
2	Trích quỹ đầu tư phát triển (30%/LNST)	335.700.000.000
3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	146.550.000.000
4	Trích thưởng Ban điều hành đạt kế hoạch	1.590.720.000
5	Lợi nhuận còn lại sau khi trích quỹ	635.159.280.000
6	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	77.342.651.709
7	Vốn điều lệ	10.350.000.000.000
8	Cổ tức/vốn điều lệ (6%)	621.000.000.000



20
 T U
 TRIE
 GHIE
 CP
 -1.BIT

9	Lợi nhuận còn lại 2021 chuyển sang năm 2022	91.501.931.709
---	---	----------------

Điều 4. Thống nhất thông qua tờ trình số 04/2021/TTr-HĐQT ngày 25/11/2021 về việc báo cáo kết quả phát hành trái phiếu trong năm 2020 tỷ lệ tán thành là: 100 % với nội dung chính như sau:

Theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 18/2020/NQ-HĐQT ngày 25/05/2020, Hội đồng quản trị phê duyệt việc phát hành trái phiếu với tổng mệnh giá tối đa là 2.500 tỷ đồng. Tính đến ngày báo cáo, tổng mệnh giá trái phiếu được đặt mua là 2.390 tỷ đồng. Các nội dung liên quan khác được công bố chi tiết tại thuyết minh báo cáo tài chính kiểm toán 2020.

Theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 22/2020/NQ-HĐQT ngày 27/07/2020, Hội đồng quản trị phê duyệt việc phát hành trái phiếu với tổng mệnh giá tối đa là 1.500 tỷ đồng. Tính đến ngày báo cáo, tổng mệnh giá trái phiếu được đặt mua là 1.500 tỷ đồng. Các nội dung liên quan khác được công bố chi tiết tại thuyết minh báo cáo tài chính kiểm toán 2020.

Điều 5. Thống nhất thông qua Tờ trình số 05/2021/TTr-HĐQT ngày 25/11/2021 về việc báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ trong năm 2020 với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100 % với nội dung chính như sau:

Đại hội đồng cổ đông thống nhất việc không thực hiện tiếp phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ 10.350 tỷ đồng lên 20.000 tỷ đồng bằng hình thức phát hành cho cổ đông hiện hữu và phát hành riêng lẻ theo nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/06/2020.

Khi có sự chỉ đạo về lộ trình thoái vốn và tỷ lệ nắm giữ nhà nước tại Tổng công ty, Hội đồng quản trị sẽ trình Đại hội cổ đông phê duyệt phương án phát hành tăng vốn mới.

Điều 6. Thống nhất thông qua Tờ trình số 06/2021/TTr-HĐQT ngày 25/11/2021 về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty về lắp đặt và kinh doanh điện và kinh doanh khai thác cảng với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100 % với nội dung chính như sau:

STT	Ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
1	<p>Truyền tải và phân phối điện.</p> <p><u>Chi tiết:</u></p> <p>Truyền tải và phân phối điện, điện năng và điện năng lượng mặt trời đến cấp điện áp 110 kV.</p> <p>Đầu tư phát triển lưới điện, phân phối bán lẻ điện, quản lý vận hành và sửa chữa lưới điện đến cấp điện áp 110 kV.</p>	3512



	Kinh doanh mua, bán năng lượng điện mặt trời áp mái, trên mặt đất và nổi trên mặt nước đến cấp điện áp 110 kV.	
2	<p>Xây dựng công trình điện.</p> <p><u>Chi tiết:</u></p> <p>Thi công và lắp đặt các công trình đường dây và trạm biến áp đến 110 kV.</p> <p>Thi công và lắp đặt hệ thống năng lượng điện mặt trời (áp mái, trên mặt đất, và nổi trên mặt nước).</p>	4221
3	<p>Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan.</p> <p><u>Chi tiết:</u></p> <p>Tư vấn khảo sát, thiết kế đường dây tải điện và trạm biến áp đến cấp điện áp 110 kV.</p> <p>Tư vấn giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện công trình đường dây tải điện và trạm biến áp đến 110 kV.</p> <p>Tư vấn thiết kế và giám sát thi công hệ thống năng lượng điện mặt trời (áp mái, trên mặt đất và nổi trên mặt nước).</p> <p>Tư vấn quản lý dự án; Tư vấn lập dự án đầu tư; Tư vấn đấu thầu, lập dự toán các công trình đường dây và trạm biến áp đến 110 kV.</p>	7110
4	<p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu.</p> <p><u>Chi tiết:</u></p> <p>Kiểm định, hiệu chỉnh, thử nghiệm, lắp đặt, kiểm tra: các loại thiết bị điện, phương tiện đo lường, dụng cụ đo lường, trang thiết bị điện, bảo vệ điều khiển.</p> <p>Thí nghiệm, hiệu chỉnh thiết bị điện; Hoạt động tự động hóa và điều khiển.</p>	8299



5	<p>Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa.</p> <p><u>Chi tiết:</u> Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện cơ giới; Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện thô sơ.</p>	5022
6	<p>Kho bãi và lưu giữ hàng hóa .</p> <p><u>Chi tiết:</u> Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan; Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho đông lạnh (trừ kho ngoại quan); Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho loại khác.</p>	5210
7	<p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy.</p> <p><u>Chi tiết:</u> Hoạt động điều hành cảng biển; Hoạt động dịch vụ hỗ trợ liên quan đến vận tải ven biển và viễn dương; Hoạt động điều hành cảng đường thủy nội địa.</p>	5222
8	<p>Bốc xếp hàng hóa.</p> <p><u>Chi tiết:</u> Dịch vụ xếp dỡ hàng hóa .</p>	5224
9	<p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải.</p> <p><u>Chi tiết:</u> Dịch vụ Kho hàng, bãi container, đóng gói, xếp dỡ vận tải container, các đại lý vận tải hàng hóa, kiểm đếm hàng hóa; Kinh doanh kho ngoại quan, kho lạnh, bãi container.</p>	5229

Ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty sau khi bổ sung như sau:



STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê <u>Chi tiết:</u> Kinh doanh bất động sản	6810 (Chính)
2	Hoạt động đo đạc bản đồ <u>Chi tiết:</u> Khảo sát, đo đạc và vẽ bản đồ địa chính	71102
3	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất <u>Chi tiết:</u> Sàn giao dịch bất động sản	6820
4	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
5	Truyền tải và phân phối điện. <u>Chi tiết:</u> Truyền tải và phân phối điện, điện năng và điện năng lượng mặt trời đến cấp điện áp 110 kV. Đầu tư phát triển lưới điện, phân phối bán lẻ điện, quản lý vận hành và sửa chữa lưới điện đến cấp điện áp 110 kV. Kinh doanh mua, bán năng lượng điện mặt trời áp mái, trên mặt đất và nổi trên mặt nước đến cấp điện áp 110 kV.	3512
6	Xây dựng công trình điện. <u>Chi tiết:</u> Thi công và lắp đặt các công trình đường dây và trạm biến áp đến 110 kV. Thi công và lắp đặt hệ thống năng lượng điện mặt trời (áp mái, trên mặt đất, và nổi trên mặt nước).	4221
7	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. <u>Chi tiết:</u>	7110



STT	Tên ngành	Mã ngành
	<p>Tư vấn khảo sát, thiết kế đường dây tải điện và trạm biến áp đến cấp điện áp 110 kV.</p> <p>Tư vấn giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện công trình đường dây tải điện và trạm biến áp đến 110 kV.</p> <p>Tư vấn thiết kế và giám sát thi công hệ thống năng lượng điện mặt trời (áp mái, trên mặt đất và nổi trên mặt nước).</p> <p>Tư vấn quản lý dự án; Tư vấn lập dự án đầu tư; Tư vấn đấu thầu, lập dự toán các công trình đường dây và trạm biến áp đến 110 kV.</p>	
8	<p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu.</p> <p><u>Chi tiết:</u></p> <p>Kiểm định, hiệu chỉnh, thử nghiệm, lắp đặt, kiểm tra: các loại thiết bị điện, phương tiện đo lường, dụng cụ đo lường, trang thiết bị điện, bảo vệ điều khiển.</p> <p>Thí nghiệm, hiệu chỉnh thiết bị điện; Hoạt động tự động hóa và điều khiển.</p>	8299
9	<p>Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa.</p> <p><u>Chi tiết:</u> Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện cơ giới; Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện thô sơ.</p>	5022
10	<p>Kho bãi và lưu giữ hàng hóa .</p> <p><u>Chi tiết:</u> Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan; Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho đông lạnh (trừ kho ngoại quan); Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho loại khác.</p>	5210
11	<p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy.</p>	5222



STT	Tên ngành	Mã ngành
	<u>Chi tiết:</u> Hoạt động điều hành cảng biển; Hoạt động dịch vụ hỗ trợ liên quan đến vận tải ven biển và viễn dương; Hoạt động điều hành cảng đường thủy nội địa.	
12	Bốc xếp hàng hóa. <u>Chi tiết:</u> Dịch vụ xếp dỡ hàng hóa .	5224
13	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải. <u>Chi tiết:</u> Dịch vụ Kho hàng, bãi container, đóng gói, xếp dỡ vận tải container, các đại lý vận tải hàng hóa, kiểm đếm hàng hóa; Kinh doanh kho ngoại quan, kho lạnh, bãi container.	5229
14	<ul style="list-style-type: none"> - Tư vấn, thiết kế, giám sát, thi công, xây dựng các công trình dân dụng, công cộng, công nghiệp, giao thông, công trình kỹ thuật hạ tầng. - Khai thác, chế biến khoáng sản. Sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng, các loại cấu kiện bê tông đúc sẵn. - Đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, khu dân cư và khu đô thị; dịch vụ nhà ở công nhân. - Tư vấn và lập quy hoạch chi tiết, thiết kế kỹ thuật, tổng dự toán, lập, thẩm định dự án đầu tư các khu dân cư, khu đô thị, khu công nghiệp, các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông. - Thực hiện kinh doanh các dự án đầu tư xây dựng theo hình thức đối tác công tư (PPP). - Thi công các công trình điện công nghiệp và điện dân dụng. Thiết kế, thẩm tra, giám sát và thi công các công trình điện năng từ 35 KV trở xuống (Đường dây tải điện, trạm biến thế, hệ thống chiếu sáng, hệ thống điện dân dụng và công nghiệp). Quản lý dự án và giám sát thi công công trình. - Sản xuất, gia công, mua bán các sản phẩm dệt và may mặc. 	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>



STT	Tên ngành	Mã ngành
	<ul style="list-style-type: none"> - Sản xuất, lắp ráp, mua bán hàng điện tử, máy móc, thiết bị, phụ tùng phục vụ cho sản xuất công nghiệp và tiêu dùng. - Sản xuất, mua bán vật tư, nguyên liệu và hàng hóa phục vụ cho sản xuất và tiêu dùng. - Dịch vụ vận tải, giao nhận hàng hóa và khai thuê hải quan. - Thực hiện các dịch vụ tiếp thị, nghiên cứu thị trường và tư vấn đầu tư. - Đầu tư tài chính vào các doanh nghiệp khác trong và ngoài nước. - Hoạt động trong lĩnh vực bệnh viện, y tế, giáo dục. 	



Sửa đổi điều lệ tương ứng với ngành nghề bổ sung: Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh nêu trên tại khoản 1 Điều 4. Ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty tại bản Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng công ty hiện hành.

Điều 7. Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao cho Hội đồng quản trị chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung đã được các cổ đông nhất trí thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 một cách triệt để và hiệu quả theo đúng Pháp luật, Điều lệ và Quy chế Tổng công ty.

Điều 8. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- UBCKNN
- SGDCCK TP HCM
- HĐQT, BKS
- Cổ đông BCM
- Lưu VP. HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHU TỌA**



NGUYỄN VĂN HÙNG

